

Số: 26 /2017/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2017

## **THÔNG TƯ**

### **Quy định về trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu của công chức, viên chức và nhân viên Cảng vụ đường thủy nội địa**

*Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;*

*Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu của công chức, viên chức và nhân viên Cảng vụ đường thủy nội địa.*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu của công chức, viên chức, nhân viên Cảng vụ đường thủy nội địa (trừ nhân viên bảo vệ) và cờ hiệu Cảng vụ đường thủy nội địa.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với công chức, viên chức và nhân viên Cảng vụ đường thủy nội địa (trừ nhân viên bảo vệ).

#### **Điều 3. Nguyên tắc chung**

1. Công chức, viên chức và nhân viên Cảng vụ đường thủy nội địa được cấp trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu theo chế độ và thời hạn phù hợp theo quy định của Thông tư này.

2. Công chức, viên chức và nhân viên Cảng vụ đường thủy nội địa sử dụng trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu trong khi thi hành công vụ, thực hiện nhiệm

vụ được giao; không sử dụng trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, cờ hiệu đã được cấp sai quy định.

3. Người được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải tại Cảng vụ đường thủy nội địa thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam được sử dụng trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu theo quy định tại Thông tư này và Thông tư số 52/2015/TT-BGTVT ngày 24 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phù hiệu, cờ hiệu, trang phục, phương tiện, thiết bị kỹ thuật của thanh tra ngành Giao thông vận tải.

4. Công chức, viên chức và nhân viên Cảng vụ đường thủy nội địa có trách nhiệm giữ gìn, bảo quản trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu được cấp. Trường hợp trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu được cấp còn trong niên hạn sử dụng mà bị mất, hư hỏng phải báo cáo ngay với Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa.

5. Công chức, viên chức và nhân viên Cảng vụ đường thủy nội địa khi chuyển công tác, thay đổi vị trí công tác, nghỉ chế độ, thôi việc hoặc bị kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc phải nộp lại phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu đã được cấp.

6. Trường hợp trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, cờ hiệu còn trong niên hạn sử dụng mà bị mất, hư hỏng trong khi thực hiện nhiệm vụ hoặc vì lý do bất khả kháng thì được cấp bổ sung.

## **Chương II**

### **TRANG PHỤC, PHÙ HIỆU, CẤP HIỆU, BIỂN HIỆU, CỜ HIỆU**

#### **Điều 4. Quy định chung về trang phục**

1. Trang phục của công chức, viên chức và nhân viên Cảng vụ đường thủy nội địa (sau đây gọi chung là trang phục) bao gồm: áo sơ mi ngắn tay, áo sơ mi dài tay, áo veston, áo khoác, quần âu, váy nữ, mũ kēpi, mũ bảo hiểm, mũ mềm, cà vạt, kẹp cà vạt, giày, bít tất, thắt lưng, cặp đựng tài liệu, áo mưa, ủng cao su. Trang phục phải có chất lượng tốt, bền, đẹp.

2. Biểu trưng (logo) của Cảng vụ đường thủy nội địa là hình vuông nền màu ghi có sự kết hợp giữa ngôi sao và mỏ neo, có màu vàng và màu đỏ, chữ thể hiện trên logo là chữ CVĐTNĐ (viết tắt của chữ Cảng vụ đường thủy nội địa). Mẫu biểu trưng của Cảng vụ đường thủy nội địa được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

#### **Điều 5. Quy định chi tiết về trang phục**

##### **1. Trang phục nam:**

a) Áo sơ mi ngắn tay: màu trắng, cổ áo cứng; 02 túi trước có nắp, nẹp bong ở giữa; hai vai có 02 đai để cài cấp hiệu; có 10 khuy áo màu vàng ánh kim có hình

mỏ neo nổi trên mặt (08 khuy để cài áo, 02 khuy để cài túi áo); tay áo có nẹp bong; trên tay áo bên trái có gắn phù hiệu, cách đầu vai của tay áo 07 cm;

b) Áo sơ mi dài tay: màu trắng, cổ áo cứng; 02 túi trước có nắp, nẹp bong ở giữa; hai vai có 02 đĩa để cài cấp hiệu; có 12 khuy áo màu vàng ánh kim có hình mỏ neo nổi trên mặt (08 khuy để cài áo, 02 khuy để cài túi áo, 02 khuy cài tay áo); tay áo có măng séc cứng; trên tay áo bên trái có gắn phù hiệu, cách đầu vai của tay áo 07 cm;

c) Áo veston: màu xanh đen, áo có hai lớp; cổ áo hình chữ V truyền thống; có 03 túi (01 túi trên bên trái chìm và 02 túi dưới chìm có nắp); hai vai có 02 đĩa để cài cấp hiệu; có 04 khuy áo màu vàng ánh kim, có hình mỏ neo nổi trên mặt; thân áo sau xẻ giữa; trên tay áo bên trái có gắn phù hiệu, cách đầu vai của tay áo 07 cm; mỗi cổ tay áo có 03 khuy màu vàng ánh kim có hình mỏ neo nổi trên mặt;

d) Áo khoác: màu xanh đen, may theo kiểu măng tô san; cổ áo hình chữ V truyền thống; có 03 túi (01 túi ngực bên trái trong áo có khóa và 02 túi áo dưới chìm, miệng túi chéo); hai vai có 02 đĩa để cài cấp hiệu; có 04 khuy áo bằng kim loại màu vàng ánh kim có hình mỏ neo nổi trên mặt; trên tay áo bên trái có gắn phù hiệu, cách đầu vai của tay áo 07 cm; cổ tay áo có 03 khuy màu vàng ánh kim có hình mỏ neo nổi trên mặt;

đ) Quần âu: màu xanh đen, ống đứng rộng vừa phải, 01 ly trước, 02 túi chéo, 02 túi chìm phía sau có khuy cài bằng nhựa cùng màu, cạp quần bản rộng 05 cm, đỉa quần bản rộng 01 cm, khóa kéo bằng nhựa;

e) Cà vạt và kẹp cà vạt: cà vạt màu xanh đen, bản rộng 05 cm; kẹp cà vạt bằng kim loại màu vàng ánh kim, có biểu trưng của Cảnh vụ đường thủy nội địa;

g) Mũ kепи: đỉnh màu trắng và đai mũ màu xanh đen, lưỡi trai màu đen, trước mũ có gắn phù hiệu, trước đai có 02 dây soắn thừng màu vàng được gắn hai đầu bằng mỏ neo màu vàng ánh kim, trên lưỡi trai có 02 cành tùng màu vàng hướng về hai bên mũ;

h) Mũ mềm: màu xanh đen, trước mũ có gắn biểu trưng của Cảnh vụ đường thủy nội địa, vành lưỡi trai có viền màu đỏ rộng 0,3 cm; có chữ “CẢNG VỤ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA …” hai bên, chữ in hoa, cỡ chữ 14, màu vàng;

i) Mũ bảo hiểm: chất liệu vỏ mũ bằng nhựa poliamit 6 (PA6); kính mũ bằng nhựa polycacbonat (PC), đệm bảo vệ bằng xốp Polyxtyren (EPS); vỏ mũ màu trắng, vải nỉ lót trong màu đen, đỉnh đầu có lưỡi thoát khí và mác dệt, xốp đệm màu trắng; có dòng chữ “CVĐTNĐ” màu vàng kích thước cao 05 cm, rộng 03 cm; kiểu mũ che bảo vệ cả phần đầu và tai; giữa quai mũ có đệm cẩm, đầu dây quai gắn khóa;

k) Thắt lưng bằng da hoặc giả da màu đen, bản rộng 3,5 cm, có khóa màu vàng ánh kim và biểu trưng của Cảnh vụ đường thủy nội địa dập nổi trên khóa;

l) Giày da: màu đen, cổ ngắn, kín mũi, không quá nhọn, có dây;

m) Bít tất: màu xanh thẫm, bằng chất liệu vải sợi, hút ẩm;

n) Cặp đựng tài liệu: loại cặp ngang, có dây đeo, có quai xách, chất liệu bằng da, giả da, không thấm nước, có ngăn đựng máy tính xách tay, có biểu trưng của Cảng vụ đường thủy nội địa ở mặt trước cặp;

o) Áo mưa: may theo kiểu măng tô, màu xanh, in biểu trưng của Cảng vụ đường thủy nội địa bên phái ngực áo và đằng sau lưng áo;

p) Ủng cao su: cao cổ, đế chống trơn trượt.

## 2. Trang phục nữ:

a) Áo sơ mi ngắn tay: màu trắng, cổ áo cứng; 02 túi trước có nắp, nẹp bong ở giữa; thân áo trước có 02 đường chiết eo; hai vai có 02 đĩa để cài cấp hiệu; có 10 khuy áo màu vàng ánh kim có hình mỏ neo nổi trên mặt (08 khuy để cài áo, 02 khuy để cài túi áo); tay áo có nẹp bong; trên tay áo bên trái có gắn phù hiệu, cách đầu vai của tay áo 07 cm;

b) Áo sơ mi dài tay: màu trắng, cổ áo cứng; 02 túi trước có nắp, nẹp bong ở giữa; thân áo trước có 02 đường chiết eo; hai vai có 02 đĩa để cài cấp hiệu; có 12 khuy áo màu vàng ánh kim có hình mỏ neo nổi trên mặt (08 khuy để cài áo, 02 khuy để cài túi áo, 02 khuy cài tay áo); tay áo có măng séc cứng; trên tay áo bên trái có gắn phù hiệu, cách đầu vai của tay áo 07 cm;

c) Áo veston: màu xanh đen, áo có hai lớp; cổ áo hình chữ V truyền thống; có 03 túi (01 túi trên bên trái chìm và 02 túi dưới chìm có nắp); thân áo trước có 02 đường chiết eo; hai vai có 02 đĩa để cài cấp hiệu; thân áo sau xẻ giữa; có 07 khuy áo màu vàng ánh kim có hình mỏ neo nổi trên mặt (03 khuy để cài áo, 02 túi khuy để cài áo, 02 khuy cài tay áo); trên tay áo bên trái có gắn phù hiệu, cách đầu vai của tay áo 07 cm; mỗi cổ tay áo có 01 khuy màu vàng ánh kim có hình mỏ neo nổi trên mặt;

d) Quần âu: màu xanh đen, ống đứng rộng vừa phải, 01 ly trước, 02 túi chéo, cạp quần bản rộng 03 cm, có đĩa quần, khóa kéo bằng nhựa;

đ) Váy nữ: màu xanh đen, dáng ôm, có vải lót, 02 túi chéo, cạp dời 03 cm, có đĩa, xẻ sau ở giữa, dài chạm gối;

e) Cà vạt: màu xanh đen, bản rộng 3,5 cm;

g) Thắt lưng: bằng da hoặc giả da màu đen, bản rộng 2,5 cm, có khóa màu vàng ánh kim và biểu trưng của Cảng vụ đường thủy nội địa dập nổi trên khóa;

h) Giày da: màu đen, đế vuông cao 05 cm, cổ ngắn, kín mũi, không quá nhọn, không dây;

i) Các trang phục khác: mũ kепi, mũ mềm, mũ bảo hiểm, áo khoác, cặp đựng tài liệu, bít tất, áo mưa, kẹp cà vạt, ủng cao su được quy định như trang phục nam.

3. Mẫu trang phục của công chức, viên chức và nhân viên Cảng vụ đường thủy nội địa được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.